TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY- TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:26/2023/HS-ST
Ngày 12-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Phú Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trọng Giáp

Bà Nguyễn Thị Minh Loan

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh Đào –Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà*:** Bà Đoàn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái (điểm cầu trung tâm) và trụ sở Ủy ban nhân dân xã Minh Quán, huyện TY, tỉnh Yên Bái (điểm cầu thành phần) Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn Ng –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07-10-1986 tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn S, sinh năm 1967 và con bà Phùng Thị M, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 (Đã ly hôn); con: 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014);

Tiền án: không; Tiền sự: 01: Năm 2020, bị Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 11/QĐ-TA ngày 04-8-2020 (Chấp hành xong ngày 11-8-2022).

Nhân thân: Năm 2003, bị Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 16/HSST ngày 10-3-2003; Năm 2016, bị Công an huyện TY, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng (Một

triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "Trộm cắp tài sản" tại Quyết định số 85 ngày 04-5-2016; Năm 2018, bị Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 09/2018/HS-ST ngày 24-5-2018; Năm 2023, bị Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 25/QĐ-TA ngày 24-7-2023 (Chưa thi hành).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30-8-2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Chị Bùi Thị T, sinh năm 1984. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma tuý nên Vũ Văn Ng thông qua một đối tượng nghiện không biết tên, tuổi, địa chỉ mà Nguyên tình cờ gặp khi qua đò tại xã Xuân Ái, huyện Văn Yên sang xã B, huyện TY biết được khu vực bãi rác gần nhà thờ Nhân Nghĩa, xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái xuất hiện người đàn ông dáng người gầy, nhỏ, da ngăm đen có ma tuý bán. Khoảng hơn 08 giờ ngày 30-8-2023, Nguyên đi bộ từ nhà thuộc Thôn T, xã Q sau đó qua đò sang xã B, huyện TY tìm mua ma tuý. Khi đến khu vực bãi rác gần nhà thờ Nhân Nghĩa, xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái, Nguyên gặp và mua được của một người đàn ông dáng người gầy, nhỏ, nặng khoảng 50kg, mặc áo dài tay màu đen, quần vải màu gụ, đầu đội mũ le và đeo khẩu trang. Mặc dù không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nhưng Nguyên đã hỏi mua với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) được 01 (Một) túi nilon màu trắng một đầu có khoá bấm, bên trong túi nilon có 02 (Hai) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa ma tuý, loại heroine. Sau khi mua được, Nguyên cất ma tuý vào trong túi quần và đi ra hiệu thuốc tây của chị Bùi Thị T ở thôn Phố Hóp, xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái để mua xi lanh và nước cất nhằm sử dụng ma tuý. Khi Nguyên đặt tờ tiền 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) lên mặt quầy thì bị tổ công tác của Công an huyện TY kiểm tra và lập biên bản bắt quả tang, thu giữ: 01 (Một) túi nilon màu trắng một đầu có khoá bấm, bên trong túi nilon có 02 (Hai) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa ma tuý, loại

hêrôin; số tiền 10.000 đồng có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu tại mặt quầy bán thuốc. Ngoài ra Cơ quan điều tra Công an huyện TY còn thu giữ của Vũ Văn Ng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đen, bàn phím nổi, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 496/KL-KTHS ngày 07-9-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vũ Văn Ng có tổng khối lượng là 0,36 gam. 0,08 gam trích từ 0,36 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma tuý, loại hêrôin.

Cáo trạng số 27/CT-VKSTY ngày 20-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố Vũ Văn Ng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Vũ Văn Ng đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Ng từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì, bên trong có 0,28 gam hêrôin còn lại sau khi giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có khoá bấm; 04 (Bốn) đoạn ống nhựa màu trắng (Sau khi đã cắt lấy mẫu giám định).

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Ng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, bàn phím nổi, đã qua sử dụng; 10.000 đồng tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30-8-2023 tại khu vực thôn Phố Hóp, xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái, Vũ Văn Ng đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,36 gam ma túy (loại Hêrôin) với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Vũ Văn Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Hiện nay Nhà nước ta có nhiều chủ trương nhằm phòng, chống và đẩy lùi loại tệ nạn này, từ tệ nạn ma túy làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương, bị dư luận xã hội lên án. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, điều chỉnh mọi hoạt động bản thân, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, do đó cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma tuý, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, cũng không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng nghiện là người cung cấp thông tin cho Vũ Văn Ng về việc có người bán ma tuý tại khu vực bãi rác gần nhà thờ Nhân Nghĩa, xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân và lai lịch nhưng không có kết quả nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Vũ Văn Ng, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera an ninh của các hộ dân quanh khu vực từ Thôn Nh đi thôn Phố Hóp nhưng không có hộ gia đình nào lắp đặt camera quay ra đường, cũng không xác định được ai có đặc điểm nhận dạng như lời khai của Vũ Văn Ng nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,08 gam hêrôin trích từ 0,36 gam hêrôin thu giữ khi bắt quả tang Vũ Văn Ng, Cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 0,28 gam hêrôin còn lại sau khi trích mẫu giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có khoá bấm và 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng được cắt ra khi mở niêm phong xét thấy có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đen, bàn phím nổi đã qua sử dụng, mặt sau không có nắp, được dán băng dính đen xét thấy là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 10.000 đồng, quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Ng 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30-8-2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự :

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì, bên trong có 0,28 gam hêrôin còn lại sau khi giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có khoá bấm; 04 (Bốn) đoạn ống nhựa màu trắng (Sau khi đã cắt lấy mẫu giám định).

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Ng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, bàn phím nổi, đã qua sử dụng và số tiền 10.000 đồng.

(Các vật chứng có đặc điểm, chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24-11-2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Văn Ng phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Phú Duy